

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày 01 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Lương.

2. Ông Nguyễn Văn Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Minh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- **Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 07/2018/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh năm 1973; nơi ĐKNKTT, nơi ở: Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ Vũ Văn H, sinh năm 1946; mẹ đẻ Nguyễn Thị T, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1976; con có 02 con, lớn 13 tuổi, nhỏ 6 tuổi:

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/12/1998 sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an TX Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 01 năm.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2017.

Bị cáo Vũ Văn T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/11/2017, Vũ Văn T đi xe ô tô khách từ Hà Nội về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, xe ô tô đến khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định thì T xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi (T không rõ lai lịch) hỏi mua 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) heroin, T đưa cho người đàn ông 100.000đ và nhận lại 01(một) gói heroin gói bằng túi nilong màu đen. T cất gói Heroin vào túi quần rồi tiếp tục bắt xe ô tô về nhà. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/11/2017, T đang tham dự đám tang thuộc khu vực xóm Tiến Hồng, thôn Đồng Quỳ, xã Nam Tiến thì bị lực lượng công an huyện Nam Trực đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang T đang cất giấu trái phép trong túi quần bên phải 01(một) gói nhỏ túi nilong màu đen, bên trong là giấy màu trắng xanh chứa chất bột, dạng cục màu trắng. Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực thu giữ, niêm phong vật chứng ký hiệu (M).

Tại bản kết luận giám định số 910/GĐKTTHS ngày 24/11/2017 của Phòng KTTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục, màu trắng, trong 01 (một) gói nhỏ túi nilong màu đen, được niêm phong ký hiệu M là chất ma túy, loại chất ma túy là heroin có trọng lượng (khối lượng) 0,154 gam.

Bị cáo Vũ Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, truy tố tại bản cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 11 tháng 01 năm 2018 và tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Văn T với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroin, có trong 01 phong bì thư số 910/GĐKTTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Nam Định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

Bị cáo Vũ Văn T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Vũ Văn T tại cơ quan CSĐT và tại phiên Tòa, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang ngày 22 tháng 11 năm 2017 và bản kết luận giám định số 910/GĐKTHS ngày 24/11/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/11/2017 tại khu vực xóm Tiến Hồng, thôn Đồng Quỳ, xã Nam Tiến, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực phát hiện bắt quả tang Vũ Văn T đang cất giấu trái phép trong người 01 (một) gói hêrôin có trọng lượng (khối lượng) là 0,154 gam để sử dụng cho bản thân.

Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có hình phạt nặng hơn hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T .

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh hàng loạt tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo Vũ Văn T ra xét xử công khai, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo Vũ Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về vật chứng: Toàn bộ số hêrôin, có trong 01 phong bì thư số 910/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/11/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroin có trong 01 phong bì thư số 910/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng hồi 14 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Trại giam;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THAdân sự H. Nam Trực;
- Bị cáo Vũ Văn T ;
- UBND xã T;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh